

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 88/2021/HSST

Ngày: 24/6/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Viết Sáu.

2. Ông Lê Văn Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2020/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2021 theo QUYẾT ĐỊNH đưa vụ án ra xét xử số 123/2020/QĐXXST – HS ngày 10/6/2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Thị Kim A, Sinh năm: 1992 tại tỉnh Bình Thuận; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: khu phố B, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: ông Huỳnh Văn D (đã chết); Con bà: bà Bùi Thị E, sinh năm 1964, Nghề nghiệp: nội trợ; Chồng: Dương Minh F, sinh năm: 1992, nghề nghiệp: làm thuê; Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015, Cùng trú tại: khu phố B, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” “Có mặt”.

***/Người làm chứng:**

Dương Minh G, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: khu phố B, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

.Khoảng 11 giờ ngày 06/10/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên Huỳnh Thị Kim A điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) của chồng mình là Dương Minh G (sinh năm: 1992, trú tại khu phố 3, phường J, TP. Phan Thiết) đến khu vực H, phường I, thành phố Phan Thiết gặp một người đàn ông tên Châu (không rõ nhân thân) hỏi mua 01 tép ma túy đá với giá 150.000 đồng, Châu đồng ý.

Châu đưa cho A 01 tép ma túy đá và nhận từ A số tiền 150.000 đồng. Sau đó, A quay về phòng trọ của mình tại khu phố B, phường C, TP. Phan Thiết bỏ tép ma túy đá mới mua được vào trong chiếc ví vải màu đen của mình. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, A cùng G đang ở trong phòng trọ thì bị lực lượng Công an phường C kiểm tra hành chính phát hiện trong ví vải màu đen của A có 01 tép ma túy đá nên lập biên bản thu giữ.

Vật chứng của vụ án: 01 đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín hai đầu, kích thước 01 x 02 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, thu giữ trong ví vải màu đen của A (ký hiệu M khi giám định).

Tại kết luận giám định số 943, ngày 23/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1153 gam là Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 89/CT – VKSPT - HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã trA tố Huỳnh Thị Kim A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 01 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ Nguyên quyết định trA tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

Biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định 01 phong bì niêm phong số 943 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo X và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Viện kiểm sát đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm trA tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

Bị cáo ăn năn hối cải mong Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, trA tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết quả giám định kỹ thuật Hình sự của Công an tỉnh Bình Thuận về vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập theo quy định của pháp luật có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận:

Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 06/10/2019, tại khu phố 7, phường C, thành phố Phan Thiết, Huỳnh Thị Kim A có hành vi tàng trữ trái phép 0,1153 gam Methamphetamine trong người, nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Xét thấy, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành

vi với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 01 Điều 249 của Bộ luật hình sự như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã trA tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ Nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho thấy: bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội, bị cáo cũng nhận thức được Methamphetamine là loại ma túy gây nghiện, nhà nước nghiêm cấm và nghiêm khắc xử lý đối với mọi hành vi mua bán, vận chAển, tàng trữ...chất ma túy trái phép. Bị cáo biết rõ ma túy là một trong những căn Nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm Nguy hiểm khác cho xã hội thế nhưng bị cáo xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo Nguy hiểm cao cho xã hội nên cần xử lý bằng một mức án nghiêm khắc không chỉ nhằm trừng trị mà còn giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các qui tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới.

[3]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ Nguyên quan điểm trA tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình sự cho bị cáo là có căn cứ và với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ Nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, xem xét nhân thân bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết.

[4]Về xử lý vật chứng: mẫu vật còn lại sau giám định 01 phong bì niêm phong số 943 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận là vật chứng thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, do vậy cần áp dụng quy định tại điểm c khoản 01 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 02 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu tiêu hủy.

Đối với đối tượng tên Châu bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết không có cơ sở xử lý là đúng theo quy định pháp luật.

Đối với Dương Minh G quá trình điều tra xác định G không liên quan đến hành vi phạm tội của A nên không có căn cứ để xử lý là đúng theo quy định pháp luật.

[5]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại

khoản 02 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

***Căn cứ:** Điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

***TAên bố:** Bị cáo Huỳnh Thị Kim A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

***Xử phạt:** Bị cáo Huỳnh Thị Kim A 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

***Biện pháp tư pháp:**

+Áp dụng: điểm c khoản 01 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 02 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

TAên:

-Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định 01 phong bì niêm phong số 943 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận là vật chứng thuộc loại nhà nước cấm lưu hành.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 104 ngày 31/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết.)

***Về án phí:** áp dụng khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Bị cáo Huỳnh Thị Kim A phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

QUYền kháng cáo bản án của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tAên án (24/6/2021).

Nơi nhận

- VKSND thành phố Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

**TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hà